TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **04** /2018/QĐ-PT	*Sóc Trăng, ngày 17 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông **Mai Thiện Kế**.

- Các thẩm phán: 1.Ông **Nguyễn Khánh Hùng.**

2. Ông **Phạm Hùng Nuôi.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Trung An,** cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà **Trần Hồng Diễm** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/QĐST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã N đã căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 192 và điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Chúc L. Địa chỉ: ấp V, xã Vi, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Hà Thanh G. Địa chỉ: số 131 ấp V, xã Vi, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Lê Thị Kim N. Địa chỉ: số 131 ấp V, xã Vi, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.
3.2 Ông Trần Ngọc H. Địa chỉ: số 145 ấp V, xã Vi, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.
3.3 Ông Trần Văn T.
3.4 Ông Trần Văn Đ.
3.5 Bà Trần Thị H.
3.6 Ông Trần Thanh T.
3.7 Bà Trần Thị L.
3.8 Ông Trần Ngọc T.
Cùng địa chỉ: ấp V, xã Vi, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Tại các đơn kháng cáo đề ngày 08/3/2018, nguyên đơn bà Lê Thị Chúc L cho rằng Quyết định số 05/2018/QĐST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2018, của Tòa án

nhân dân thị xã N là chưa phù hợp vì mặc dù người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gồm: Ông Trần Ngọc H, ông Trần Văn T, ông Trần Văn Đ, ông Trần Thanh T, bà Trần Thị L, ông Trần Ngọc T không còn ở địa chỉ mà bà cung cấp, nhưng những người này vào tết nguyên đán có về địa phương. Hơn nữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H là chị em ruột của những người này có mặt tại địa phương thờ cúng ông bà, những người này thường đến nhà bà H tham dự đám tiệc, cúng cơm ông bà, nhà cửa, đất đai vẫn còn tại địa phương. Bà H cố tình giấu địa chỉ không muốn cung cấp thông tin cho Tòa án, lẽ ra Tòa án cấp sơ thẩm phải tống đạt giấy tờ cho bà H hoặc niêm yết công khai tại địa chỉ của họ để giải quyết không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà. Từ đó bà yêu cầu cấp phúc thẩm Hủy toàn bộ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 05/2018/QĐST-DS ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N để cho Tòa án nhân dân thị xã N giải quyết lại vụ án theo quy định.

XÉT THẤY:

Tại các biên bản lấy lời khai của ông Trương Văn M, Phó trưởng Công an xã V, thị xã N đề ngày 27/2/2018 và ông Nguyễn Bửu P, Phó ban nhân dân ấp Vĩnh Kiên, xã V, thị xã N đề ngày 04/1/2018 đều xác nhận hiện ông Trần Ngọc H, ông Trần Văn T, ông Trần Văn Đ, ông Trần Thanh T, bà Trần Thị L, ông Trần Ngọc T không có mặt tại địa phương. Tại thông báo số 99/TB-TA đề ngày 25/01/2018 củaTòa án nhân dân thị xã N yêu cầu nguyên đơn bà Lê Thị Chúc L cung cấp địa chỉ của những người nêu trên để Tòa án có có sở giải quyết vụ án theo quy định. Tuy nhiên, đến nay bà L không cung cấp được. Cũng tại biên bản lấy lời khai của bà Lê Thị Chúc L vào ngày 26/2/2018 bà L cũng thừa nhận những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Ngọc H, ông Trần Văn T, ông Trần Văn Đ, ông Trần Thanh T, bà Trần Thị L, ông Trần Ngọc T đã bỏ địa phương đi khoảng 14 năm nay và bà cũng không có cách nào cung cấp được địa chỉ của những người nêu trên. Mặc khác vào ngày 27/2/2018 Tòa án cấp sơ thẩm có tiến hành lấy lời khai của bà Trần Thị H về việc cung cấp địa chỉ hiện nay của những người nêu trên nhưng bà H từ chối cung cấp lời khai. Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày ngày 05/5/2017 quy định "… Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ mới của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng nguyên đơn không cung cấp được thì có quyền yêu cầu Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ mới của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật. Trường hợp Tòa án không xác định được địa chỉ mới của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì Tòa án đình chỉ việc giải quyết vụ án theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015" Do vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu kèm theo, do chưa đủ điều kiện khởi kiện là đúng pháp luật. Tuy nhiên việc Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ vụ án là chưa chính xác, do đó cấp phúc thẩm điều chỉnh lại thành điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 cho đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo của bà L về yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 05/2018/QĐST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Tòa án

nhân dân thị xã N là không có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà Ly, giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 05/2018/QĐST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2018, Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2. Án phí phúc thẩm: Bà Lê Thị Chúc L phải chịu 300.000đ, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp 300.000đ, theo các biên lai thu tiền số 0001337 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N ; Như vậy, bà L đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND tỉnh Sóc Trăng;*
- *TAND tx N;*
- *Chi cục THADS tx. N;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Tòa DS.*

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Mai Thiện Kế